

Nguyễn Ái Quốc đặt cách mạng giải phóng dân tộc vào quỹ đạo cách mạng vô sản

LÊ THỊ MINH HÀ*

Tóm tắt: Hành trình ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc diễn ra trong gần một thập niên (1911-1920). Trong cuộc hành trình đó, từ chủ nghĩa yêu nước chân chính, Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa cộng sản, chủ trương giải phóng dân tộc theo cách mạng vô sản. Con đường cứu nước đúng đắn này vừa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi khách quan của lịch sử dân tộc, vừa đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân, vừa phù hợp với xu thế của thời đại mới được mở ra từ Cách mạng Tháng Mười Nga. Bằng việc đặt cách mạng giải phóng vào quỹ đạo cách mạng vô sản, gắn ngọn cờ độc lập dân tộc với ngọn cờ chủ nghĩa xã hội, cách mạng Việt Nam đã giành được những thắng lợi vĩ đại, vẻ vang.

Summary: Nguyen Ai Quoc's journey to find a way to save the country took place for nearly a decade (1911-1920). In that journey, from true patriotism, Nguyen Ai Quoc came to communism, advocating national liberation according to the proletarian revolution. This right path of national salvation meets the requirements and objective requirements of the nation's history, as well as the aspirations of the people, just in line with the trend of the new era opened from the Russian October Revolution. By placing the liberation revolution in the orbit of the proletariat revolution, attaching the flag of national independence to the banner of socialism, the Vietnamese revolution has won great and glorious victories.

Từ khóa: Yêu nước; cách mạng; dân tộc; vô sản; Nguyễn Ái Quốc; Việt Nam.

Keywords: Patriotism; revolution; nation; proletariat; Nguyen Ai Quoc; Vietnam.

Nhận bài: 9/8/2021; *Sửa chữa:* 16/8/2021; *Duyệt đăng:* 25/8/2021.

Từ chủ nghĩa yêu nước chân chính đến với chủ nghĩa cộng sản

Nguyễn Tất Thành sinh ngày 19/5/1890 tại Kim Liên, Nam Đàn, Nghệ An, trong gia đình nhà Nho nghèo yêu nước. Người lớn lên trên quê hương giàu truyền thống cách mạng, có điều kiện được tiếp xúc với nhiều nhà Nho yêu nước.

Nguyễn Tất Thành - người thanh niên yêu nước Việt Nam sớm có ý chí tìm con đường cứu nước, cứu dân. Mặc

dù rất khâm phục các phong trào yêu nước của các bậc tiền bối (Phan Đình Phùng, Phan Chu Trinh, Phan Bội Châu, Hoàng Hoa Thám...) nhưng người không đi theo con đường đó. Người cho rằng cụ Phan Chu Trinh là người yêu nước nhưng có tư tưởng cải lương, muốn xóa bỏ chế độ vua quan phong kiến nhưng dựa vào sự giúp đỡ của thực dân Pháp, làm như thế là "xin giặc rủ lòng thương"¹. Cụ Phan Bội Châu chống thực dân Pháp rất sôi nổi nhưng lại dựa vào đế quốc Nhật để đuổi Pháp, chẳng khác gì "đưa hổ cửa trước, rước beo cửa sau"². Cụ Hoàng Hoa Thám biết

* Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.



Đông chí Nguyễn Ái Quốc (người đầu tiên bên trái, hàng ngồi) với một số đại biểu tham dự Đại hội lần thứ 5 Quốc tế Cộng sản tại Moskva, từ 17/6 - 8/7/1924.

ẢNH: TƯ LIỆU

dựa vào nông dân, trực tiếp đánh Pháp bằng chiến tranh du kích nhưng không có đường lối rõ rệt, vẫn nằm trong khuôn khổ của “cốt cách phong kiến”³. Nguyễn Tất Thành sớm hình thành tư duy độc lập trong việc tìm đường cứu nước. Sau này, khi trả lời phỏng vấn về ý định ra đi tìm đường cứu nước, Người cho hay: “Nhân dân Việt Nam, trong đó có ông cụ thân sinh ra tôi, lúc này thường tự hỏi nhau ai sẽ là người giúp mình thoát khỏi ách thống trị của Pháp. Người này nghĩ là Anh, có người lại cho là Mỹ. Tôi thấy phải đi ra nước ngoài xem cho rõ. Sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi”⁴.

Trong cảnh nước mất, nhà tan, nhân dân lầm than, nô lệ, các phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp đều bị chìm trong biển máu, ngày 5/6/1911, Nguyễn Tất Thành quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước, xem các nước trên thế giới làm như thế nào, rồi trở về giúp đồng bào ta.

Tháng 7/1911, Nguyễn Tất Thành đến cảng Mác-xây, chứng kiến cuộc sống nơi đây, Người đặt câu hỏi: “Tại sao người Pháp không “khai hóa” đồng bào họ trước khi “khai hóa” chúng ta?”. Khi Người tận mắt chứng kiến cảnh khổ cực, chết chóc của người dân da đen ở châu Phi dưới roi vọt của thực dân, Người nhận thấy: Đối với bọn thực dân, tính mạng của người thuộc địa da vàng hay da đen đều không đáng một xu. Giữa tháng 12/1912, Nguyễn Tất Thành tới

Mỹ, chứng kiến người da đen bị đối xử thậm tệ, Người có cảm nghĩ: “Ánh sáng trên đầu thân Tự do tỏa rộng khắp trời xanh, còn dưới chân thân Tự do thì người da đen đang bị chà đạp. Bao giờ người da đen được bình đẳng với người da trắng? Bao giờ có sự bình đẳng giữa các dân tộc? Bao giờ người phụ nữ được bình đẳng với nam giới?”.

Trên hành trình tìm đường cứu nước, Nguyễn Tất Thành đã đi qua nhiều nước trên thế giới, hòa mình với cuộc sống của giai cấp công nhân, nhân dân lao động ở các nước đế quốc, các nước thuộc địa, làm nhiều nghề để kiếm sống và học hỏi. Mỗi bước đường Người đi đều đem lại cho Người những nhận thức mới: Ở đâu chủ nghĩa tư bản cũng tàn ác, vô nhân đạo, ở đâu giai cấp công nhân và nhân dân lao động cũng bị áp bức, bóc lột dã man; Trên đời này có hai hạng người: thiểu số đi áp bức, bóc lột, đại đa số quần chúng bị áp bức, bóc lột; Chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc, thực dân là cội nguồn của mọi đau khổ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở chính quốc cũng như ở thuộc địa... Người tìm hiểu cuộc cách mạng Mỹ năm 1776, cách mạng Pháp năm 1789, phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa chống chủ nghĩa thực dân. Sau này, trong tác phẩm Đường Kách Mệnh, Người nhận định: Cuộc cách mạng Mỹ, cách mạng Pháp nêu cao các khẩu hiệu “tự do”, “bình đẳng” nhưng không đưa lại tự do, bình đẳng thực sự cho quần chúng

nhân dân; đây là các cuộc cách mạng không đến nơi, không triệt để.

Khi Cách mạng Tháng Mười Nga thành công năm 1917, Nguyễn Tất Thành rất muốn tìm hiểu về cuộc cách mạng này. Sau này, Người hồi tưởng: “Lúc bấy giờ, tôi ủng hộ Cách mạng Tháng Mười chỉ là theo cảm tình tự nhiên. Tôi chưa hiểu hết tầm quan trọng lịch sử của nó. Tôi kính yêu Lênin vì Lênin là một người yêu nước vĩ đại đã giải phóng đồng bào mình; trước đó, tôi chưa hề đọc một quyển sách nào của Lênin viết”⁵.

Nguyễn Tất Thành từ Anh trở lại Pháp, tham gia vào Đảng Xã hội Pháp vì đó là tổ chức duy nhất theo đuổi lý tưởng: Tự do, Bình đẳng, Bác ái và tỏ ra đồng tình với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức... Người tham gia phong trào công nhân Pháp, tìm hiểu về phong trào công nhân chống chủ nghĩa tư bản, chống chủ nghĩa thực dân. Do đó, Người nhận thấy mối liên hệ giữa phong trào công nhân ở chính quốc với phong trào giải phóng dân tộc ở thuộc địa, cùng chống kẻ thù chung là chủ nghĩa thực dân, đế quốc.

Khi chiến tranh thế giới lần thứ nhất kết thúc, các nước thắng trận họp “hội nghị hòa bình” ở Véc-xây, Pháp. Thay mặt những người Việt Nam yêu nước, Nguyễn Tất Thành lấy tên là Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Véc-xây Bản yêu sách 8 điểm, đòi các nước tại Hội nghị phải thừa nhận quyền tự do, bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Bản yêu sách không được Hội nghị chấp nhận nhưng đã gây ra tiếng vang lớn, làm cho nhân dân Pháp hiểu thêm về Việt Nam. Từ sự kiện này, Nguyễn Ái Quốc nhận định: “Chủ nghĩa Uyn-xơn chỉ là một trò bịp bợm lớn”; “Chỉ có bản thân nỗ lực đấu tranh mới mong tự giải phóng được”.

Nguyễn Ái Quốc tham gia nhiều hoạt động của Đảng Xã hội Pháp: Tham gia vận động nhân dân Pháp quyền góp giúp nhân dân Nga vượt qua nạn đói; kêu gọi nhân dân Pháp chống lại sự can thiệp vũ trang của các nước đế quốc và của Chính phủ Pháp vào nước Nga cách mạng; tham gia cuộc vận động bảo vệ những thủ phản chiến trên biển Đen (năm 1919).

Tháng 3/1919, Quốc tế Cộng sản (Quốc tế III) được thành lập. Trong Đảng Xã hội Pháp nảy ra cuộc đấu tranh gay gắt: theo Quốc tế II, thành lập Quốc tế hai rưỡi, hay theo Quốc tế III. Nguyễn Ái Quốc bày tỏ băn khoăn về việc quốc tế nào ủng hộ cho cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa: “Điều mà tôi muốn biết hơn cả - và cũng chính là điều mà người ta không thảo luận trong cuộc họp là: Vậy thì cái quốc tế nào bênh vực nhân dân các nước thuộc địa? Trong một cuộc họp, tôi đã nêu câu hỏi ấy lên, câu hỏi quan trọng nhất đối với tôi. Có mấy đồng chí đã trả lời: Đó là Quốc tế thứ ba, chứ không phải Quốc tế thứ hai. Và một đồng chí đã đưa cho tôi đọc Luận cương của Lênin về các vấn đề dân tộc thuộc địa đăng trên báo Nhân đạo”⁶. Tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc

được đọc “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa” của V.I.Lênin.

Luận cương gồm 12 điểm trình bày những vấn đề chiến lược của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc thuộc địa và lệ thuộc. Trong đó, Nguyễn Ái Quốc rất quan tâm đến những vấn đề: Vấn đề dân tộc đi đôi với vấn đề thuộc địa, thực hiện quyền dựng nước độc lập, tự chủ cho tất cả các dân tộc thuộc các màu da. Nhiệm vụ trọng đại của những người cách mạng ở các nước đế quốc là phải ủng hộ một cách tích cực nhất phong trào cách mạng giải phóng dân tộc thuộc địa và lệ thuộc đồng thời những người cách mạng ở xứ thuộc địa và lệ thuộc phải kết hợp chặt chẽ với nhân dân ở các nước đi áp bức mình; Nhiệm vụ giải phóng dân tộc gắn liền với nhiệm vụ chống các lực lượng phản động trong xứ mình; Phải biết đoàn kết chặt chẽ giữa phong trào giải phóng dân tộc bị áp bức và các nước đã làm cách mạng thành công...

Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy ở Luận cương của V.I.Lênin những lời giải đáp đầy thuyết phục về vấn đề giải phóng dân tộc, giành độc lập cho Tổ quốc, tự do cho đồng bào. Sau này, nhớ về cảm tưởng khi đọc Luận cương của V.I.Lênin, Người viết: “Luận cương của Lênin đã làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao. Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong phòng tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”⁷. Từ đó, Nguyễn Ái Quốc hoàn toàn tin theo V.I.Lênin và tin theo Quốc tế Cộng sản. Ảnh hưởng của cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga và những tư tưởng của V.I.Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa đã làm cho Người hoàn toàn tin theo V.I.Lênin, tin theo Quốc tế Cộng sản.

Tháng 12/1920, tại Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp họp tại Tour, Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản, tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Lập trường tư tưởng chính trị của Nguyễn Ái Quốc rất rõ ràng, đi theo V.I.Lênin, đi theo Cách mạng Tháng Mười Nga, đi theo Quốc tế Cộng sản. Lập trường này phù hợp với xu thế thời đại. Nguyễn Ái Quốc tán thành Quốc tế Cộng sản, bởi vì Quốc tế Cộng sản nói sẽ “giúp đỡ các dân tộc bị áp bức giành lại tự do và độc lập... Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn; đấy là tất cả những điều tôi hiểu”⁸.

Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt quyết định trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc: từ chủ nghĩa yêu nước chân chính đến với chủ nghĩa cộng sản. Chính Người khẳng định về bước chuyển này trong bài viết “Con đường dẫn tôi đến với chủ nghĩa Lênin”: “Lúc đầu, chính chủ nghĩa yêu nước chứ chưa phải chủ

nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba. Từng bước một, trong cuộc đấu tranh, vừa nghiên cứu lý luận Mác - Lênin vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ⁹.

Luận cương của V.I.Lênin đã giúp cho Nguyễn Ái Quốc khẳng định: Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ. Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác hơn là con đường cách mạng vô sản, con đường Cách mạng Tháng Mười Nga đã đi qua, con đường mà Quốc tế Cộng sản đã chỉ dẫn, con đường chủ nghĩa Mác - Lênin.

Hành trình cứu nước trải qua khoảng 10 năm (1911-1920), Nguyễn Ái Quốc đã bốn ba khắp năm châu, bốn bể, học hỏi, tìm hiểu về các cuộc cách mạng đi đến khẳng định chắc chắn cách mạng Việt Nam muốn thành công phải đi theo Cách mạng Tháng Mười Nga, đi theo chủ nghĩa Mác - Lênin. Nguyễn Ái Quốc khẳng định: "Chủ nghĩa Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái "cẩm nang" thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản"¹⁰.

Con đường cứu nước, cứu dân, con đường giải phóng dân tộc, giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc, giành lại dân chủ cho nhân dân là con đường đi theo cách mạng vô sản, do Đảng Cộng sản lãnh đạo, được trang bị lý luận khoa học và cách mạng là chủ nghĩa Mác - Lênin. Con đường cứu nước đúng đắn này vừa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi khách quan của lịch sử dân tộc, vừa đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân, vừa phù hợp với xu thế của thời đại mới được mở ra từ Cách mạng Tháng Mười Nga.

Ý nghĩa lịch sử của sự lựa chọn con đường giải phóng dân tộc theo cách mạng vô sản

Nguyễn Ái Quốc đã có tư duy độc lập, tự chủ, vượt qua những hạn chế của những người yêu nước đương thời.

Người tìm ra con đường cứu nước đúng đắn: Muốn cứu nước, giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác

ngoài con đường cách mạng vô sản. Nguyễn Ái Quốc đã đặt cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam vào quỹ đạo cách mạng vô sản. Đó là con đường cách mạng vừa cứu nước vừa cứu dân, vừa giành độc lập, tự do cho dân tộc vừa giành dân chủ cho nhân dân. Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam là sự nghiệp của toàn thể nhân dân, dân tộc Việt Nam, phải do giai cấp công nhân lãnh đạo, mà đội tiên phong là Đảng Cộng sản, có nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin.

Nguyễn Ái Quốc hoàn thành sứ mệnh "tìm đường đi cho dân tộc đi theo" bằng việc lựa chọn con đường giải phóng dân tộc theo cách mạng vô sản. Từ đây, Nguyễn Ái Quốc đã mở đường cho cách mạng Việt Nam ra khỏi khủng hoảng về đường lối.

Nguyễn Ái Quốc là người đầu tiên mở đường cho chủ nghĩa Mác - Lênin thâm nhập vào Việt Nam, thâm nhập vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Người tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tích cực chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đặt cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam vào quỹ đạo cách mạng vô sản, Nguyễn Ái Quốc đã gắn phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới, gắn phong trào cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa với phong trào công nhân ở chính quốc. Nhờ đó, cách mạng Việt Nam phát huy được sức mạnh dân tộc gắn với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước gắn với sức mạnh quốc tế.

Nguyễn Ái Quốc là người cộng sản Việt Nam đầu tiên xác định mục tiêu, lý tưởng cho cách mạng Việt Nam: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Trong tác phẩm "Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới", đồng chí Lê Duẩn đã khẳng định: "Công lao vĩ đại đầu tiên của Hồ Chủ tịch là đã gắn phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào công nhân quốc tế, đưa nhân dân Việt Nam đi theo con đường mà chính Người đã trải qua, từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác - Lênin"¹¹.

Bằng việc đặt cách mạng giải phóng vào quỹ đạo cách mạng vô sản, gắn ngọn cờ độc lập dân tộc với ngọn cờ chủ nghĩa xã hội, cách mạng Việt Nam đã đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. ❖

Chú thích:

- 1,2,3,8. Trần Dân Tiên: Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch, Nxb. Văn học, tr.10, 56.
4. Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tập 1, tr.41.
- 5,6,7,9,10. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 12, tr.561 - 563.
11. Lê Duẩn: Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1972, tr.10.